

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu thực hiện phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 29/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012 - 2015 và 2020”; Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII kỳ họp thứ 5 Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Theo đề nghị của Bảo hiểm Xã hội tỉnh tại Công văn số 184/BHXH-VP ngày 08/02/2018 và đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 36/TTr-SYT ngày 09/02/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu thực hiện phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế năm 2018 cho các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp tổ chức triển khai thực hiện đạt chỉ tiêu được giao tại Điều 1.

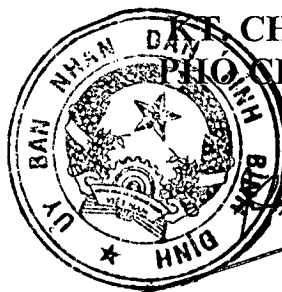
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu VP, K1, K15. *Bh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục:

GIAO CHỈ TIÊU THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số **506** /QĐ-UBND ngày **13** /02/2018 của UBND tỉnh)



Số TT	Đơn vị	Năm 2017			Năm 2018		
		Dân số (người)	Số người tham gia BHYT	Tỷ lệ %	Dân số dự báo (người)	Số người tham gia BHYT	Tỷ lệ %
1	Thành phố Quy Nhơn	288.495	266.850	92,50	289.162	267.989	92,7
2	Huyện Tuy Phước	185.669	150.471	81,04	187.526	153.697	82,0
3	Thị xã An Nhơn	184.648	145.242	78,66	184.852	148.235	80,2
4	Huyện Phù Cát	193.655	170.559	88,07	193.986	174.576	90,0
5	Huyện Phù Mỹ	174.373	159.236	91,32	175.611	160.425	91,4
6	Huyện Hoài Nhơn	211.872	191.822	90,54	213.508	194.030	90,9
7	Huyện Tây Sơn	126.972	99.151	78,09	127.694	102.452	80,2
8	Huyện Hoài Ân	86.974	80.760	92,86	88.465	82.190	92,9
9	Huyện Vân Canh	30.956	30.778	99,42	31.012	30.870	99,5
10	Huyện Vĩnh Thạnh	34.812	33.668	96,71	34.916	33.850	96,9
11	Huyện An Lão	30.254	30.244	99,97	30.526	30.505	99,9
	Tổng cộng	1.548.680	1.358.781	87,74	1.557.258	1.378.819	88,5